

Tư tưởng Hồ Chí Minh về bản chất của Đảng cộng sản Việt Nam

PGS.TS. NGUYỄN THẾ THẮNG*

KHÌ thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 3/2/1930, Nguyễn Ái Quốc xác định rõ bản chất giai cấp công nhân của Đảng:

“Đảng là đội tiên phong của giai cấp, phải thu phục cho được đại bộ phận giai cấp mình, phải làm cho giai cấp mình lãnh đạo được dân chúng”¹⁾.

Năm 1951, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định:

“Quyền lợi của giai cấp công nhân và nhân dân lao động và của dân tộc là một. Chính vì Đảng Lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là Đảng

của dân tộc Việt Nam”²⁾.

Qua kinh nghiệm lãnh đạo Đảng làm Cách mạng Tháng Tám thành công, trở thành Đảng cầm quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khéo léo giải quyết vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp. Từ chõ, trong thời kỳ mới thành lập Đảng, còn có ý kiến cho rằng Nguyễn Ái Quốc nặng về vấn đề dân tộc, chưa thấy hết lợi ích của đấu tranh giai cấp, cho đến khi trong Đảng đều thấy rõ độc lập dân tộc là tiền đề để giải phóng giai cấp. Trong cuộc đấu tranh đó, quyền lợi của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc là một. Nên Đảng ta là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên là Đảng

của dân tộc Việt Nam.

Năm 1954, khi chuẩn bị kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, một nửa nước chuẩn bị bước vào thời kỳ tiến lên chủ nghĩa xã hội, bàn về tính chất của Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ:

“Đảng Lao động là tổ chức cao nhất của giai cấp cần lao và đại biểu cho lợi ích của cả dân tộc... Đảng là Đảng của giai cấp lao động, mà cũng là đảng của toàn dân”³⁾.

Người khẳng định: “Đảng là bộ đội tiền tiến của nhân dân lao động (công nhân, nông dân, lao động trí óc)”⁴⁾.

Trong buổi nói chuyện ở Trường cán bộ công đoàn (1/1957), Chủ tịch Hồ Chí

* Trưởng Khoa Tư tưởng Hồ Chí Minh.

1 - Hồ chí Minh: Toàn tập, tập 3, NXB. CTQG., H., 1995, tr. 3.

2 - Sđd, tò vò 6, 1996, tr. 175.

3 - Sđd, tập 7, tr. 230, tr. 229.

4 - Sđd.

Minh đi tới một kết luận dứt khoát về vấn đề “đội tiên phong”:

“Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời cũng là đội tiên phong của dân tộc”⁽⁵⁾.

Tháng 10-1957, trong dịp về thăm khu mỏ khi nói về vấn đề Đảng, Người lại nói:

“Đảng là tổ chức tiên phong của nhân dân lao động, mà trước hết là giai cấp công nhân.”⁽⁶⁾

Ngày 5-1-1960, trong dịp kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh vạch rõ:

“Đảng ta là con nòi, xuất thân từ giai cấp lao động... Đảng ta vĩ đại, vì ngoài lợi ích của giai cấp, của nhân dân, của dân tộc, Đảng ta không có lợi ích gì khác”⁽⁷⁾

Như vậy, khi nói về bản chất Đảng, Hồ Chí Minh chú ý đến thành phần xuất thân của toàn thể các Đảng viên là công nhân, nông dân, trí thức do cùng chung số phận của dân tộc và giác ngộ một lý tưởng cách mạng nên tuy là xuất thân từ các giai cấp, tầng lớp khác nhau nhưng họ vẫn cùng “giai cấp lao động”. Ở

đây Hồ Chí Minh chú ý tới vấn đề Đảng là đội tiên phong và đại biểu cho lợi ích của giai cấp công nhân, các tầng lớp nhân dân và cả dân tộc. Thấy sự thống nhất giữa bản chất giai cấp công nhân với tính dân tộc và tính nhân dân ở những người cộng sản.

Tháng 1 năm 1965, trong bài nói chuyện tại Hội nghị bồi dưỡng chính huấn do Trung ương triệu tập, Người khẳng định:

“Đảng ta xứng đáng là đội tiên phong, là bộ tham mưu của giai cấp vô sản, của nhân dân lao động và của cả dân tộc”⁽⁸⁾.

Toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân là nhiệm vụ cơ bản do bản chất của đảng quyết định.

Sáng tạo của Hồ Chí Minh chính ở chỗ thấy rõ sự thống nhất giữa bản chất giai cấp công nhân với tính dân tộc và tính nhân dân của một Đảng cộng sản ở một nước thuộc địa nửa phong kiến, lãnh đạo cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Sau đó, trong điều kiện một nước nông nghiệp lạc hậu chưa trải qua chế độ tư bản chủ nghĩa, Đảng lãnh đạo toàn dân tiến

lên chủ nghĩa xã hội.

Song, cũng có ý kiến cho rằng nếu nói Đảng vừa là đội tiên phong của giai cấp công nhân lại vừa là đội tiên phong của nhân dân và của dân tộc, mang tính chất dân tộc và nhân dân sẽ làm mờ bản chất giai cấp công nhân của Đảng. Nhưng, thực tế không phải như vậy. Tính dân tộc và tính nhân dân của Đảng càng sâu sắc, càng làm cho bản chất giai cấp công nhân của Đảng sâu sắc thêm.

Trước hết, cái quyết định Đảng cộng sản Việt Nam mang bản chất giai cấp công nhân là ở chỗ Đảng *lấy chủ nghĩa Mác-Lênin làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động*. Chủ nghĩa Mác-Lênin là hệ tư tưởng, vũ khí đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân. Nắm vững bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác-Lênin, Đảng mới đứng vững trên lập trường giai cấp công nhân, lãnh đạo được giai cấp công nhân tự giải phóng mình đồng thời giải phóng cho các tầng

5 - Sđd., tập 8, tr. 295.

6 - Sđd, tr 516.

7 - Sđd, tập 10, tr. 2 - tr. 4.

8 - Sđd, tập 11, tr. 372.

lớp nhân dân lao động và cả dân tộc. Hồ Chí Minh khẳng định rõ:

“Đảng kết hợp phong trào cách mạng Việt Nam với chủ nghĩa Mác-Lênin. Đảng giác ngộ giai cấp công nhân rành mạch, lập trường giai cấp dứt khoát, tác phong giai cấp đúng đắn.

Tư tưởng của Đảng là tư tưởng giai cấp công nhân, nó đấu tranh cho lợi ích của toàn dân. Vì vậy, trong Đảng không thể có những tư tưởng, lập trường và tác phong trái với tư tưởng, lập trường và tác phong của giai cấp công nhân”⁽⁹⁾.

Thứ hai là. Mục tiêu, lý tưởng đấu tranh cách mạng của Đảng trước sau như một là Độc lập dân tộc gắn với CNXH

Khi Đảng ra đời, nước ta là một thuộc địa nửa phong kiến, sứ mệnh của một Đảng của giai cấp công nhân là phải đánh đổ ách áp bức, bóc lột của chủ nghĩa đế quốc và bọn phong kiến tay sai. Sau khi giành được độc lập dân tộc, Đảng của giai cấp công nhân có sứ mệnh lãnh đạo giai cấp mình, cùng toàn thể nhân dân lao động, toàn dân tộc thực hiện lý tưởng

cộng sản là xây dựng một xã hội không có người áp bức bóc lột. Giai cấp công nhân và các tầng lớp nhân dân lao động được quyền tự do, bình đẳng và làm chủ cuộc đời mình. Muốn thực hiện được ước mơ đó chỉ có con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội dưới sự lãnh đạo của một Đảng biết vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, đề ra cương lĩnh, đường lối và phương pháp cách mạng đúng đắn. Năm 1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định rõ:

“Đảng có chính cương rõ rệt: hiện nay thì giai cấp công nhân lãnh đạo toàn dân chống đế quốc và phong kiến, để giải phóng dân tộc và thực hiện dân chủ mới. Ngày sau thì tiến đến chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản”⁽¹⁰⁾.

Trong lãnh đạo nhân dân ta xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đồng thời với tiến hành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định rõ Đảng phải luôn luôn trung thành với lý tưởng cộng sản.

“Người cộng sản chúng ta không được phút nào quên lý tưởng cao cả của

mình là suốt đời làm cách mạng phấn đấu cho Tổ quốc hoàn toàn độc lập, làm cho chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản thắng lợi hoàn toàn trên Tổ quốc ta và trên thế giới”⁽¹¹⁾.

Là một Đảng mang bản chất giai cấp công nhân thì phải thấy:

“Hãy còn một người Việt Nam bị bóc lột, bị nghèo nàn, thì Đảng vẫn đau thương, cho đó là vì mình chưa làm tròn nhiệm vụ”⁽¹²⁾.

Thứ ba là. Đảng Cộng sản Việt nam xây dựng theo những nguyên tắc đảng kiểu mới của giai cấp công nhân do Lê-nin nêu ra. Đó là các nguyên tắc: Tập trung dân chủ; Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; Tự phê bình và phê bình; Kỷ luật nghiêm minh và tự giác; Đoàn kết thống nhất trong Đảng.

Bản chất giai cấp công nhân của Đảng không màu thuẫn mà thống nhất với Tinh thần dân tộc của Đảng ở chỗ: *Lợi ích của giai cấp công nhân với lợi ích dân tộc thống nhất*.

Dân tộc bị mất độc lập tự do, giai cấp công nhân và tất cả các tầng lớp nhân dân lao

động đều phải làm thân trâu ngựa, bị đế quốc và phong kiến áp bức, bóc lột. Cho nên, Hồ Chí Minh vạch rõ:

Quyền lợi dân tộc giải phóng cao hơn hết thảy, chúng ta phải đoàn kết lại để đánh đổ bọn đế quốc và việt gian đang cứu giỗng nòi ra khỏi nước sâu lửa nóng.

Dưới sự chủ trì của Hồ Chí Minh, Nghị quyết Hội nghị TW 8, năm 1941 của Đảng cụ thể hoá tư tưởng của Người:

"Trong lúc này quyền lợi của bộ phận, của giai cấp phải đặt dưới sự sinh tử, tồn vong của quốc gia, của dân tộc. Trong lúc này, nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được"⁽¹³⁾

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, Độc lập, thống nhất, hoà bình, tự do, dân chủ, dân giàu nước mạnh là mẫu số chung về lợi ích của giai cấp công nhân với các tầng lớp nhân lao động, của cả

dân tộc Việt Nam.

Đảng là đội tiên phong, là bộ tham mưu, lãnh đạo, đoàn kết toàn dân tộc. Để thực hiện được mục tiêu Hoà bình độc lập, thống nhất, dân chủ và giàu mạnh, Đảng cộng sản Việt Nam phải luôn giữ gìn cao ngọn cờ dân tộc, có chính sách dân tộc đúng đắn để đoàn kết tất cả các dân tộc trong cuộc đấu tranh giành độc lập, trong việc thực hiện sự bình đẳng, giúp đỡ lẫn nhau giữa các dân tộc để cùng nhau tiến lên chủ nghĩa xã hội. Đảng trước sau như một lãnh đạo sự nghiệp cách mạng vì lợi ích chung của giai cấp công nhân và của tất cả các dân tộc anh em. Đảng không chỉ là đội tiên phong, bộ tham mưu của giai cấp công nhân mà còn là đội tiên phong, bộ tham mưu của cả dân tộc Việt Nam. Đảng bao gồm những người con ưu tú nhất của tất cả các dân tộc anh em trên đất nước Việt Nam.

Hồ Chí Minh chủ trương kế thừa những truyền thống tốt đẹp nhất của dân tộc ta trong xây dựng và rèn luyện Đảng ta.

Kế thừa truyền thống trọng đạo đức của dân tộc ta, Hồ Chí Minh rất coi trọng nhân tố đạo đức trong

công tác xây dựng Đảng. Người coi đạo đức là cái gốc của người cách mạng, người cán bộ, Đảng viên. Đạo đức là nền tảng tinh thần nhờ đó mà Đảng có được sự tin yêu, tin tưởng của tất cả các tầng lớp nhân dân và của cả dân tộc. Người khẳng định Đảng phải có đạo đức và văn minh mới đưa sự nghiệp cách mạng đến thắng lợi hoàn toàn. Bản chất của Đảng và mục tiêu phấn đấu của Đảng: "Là đạo đức, là văn minh, là thống nhất, độc lập, là hoà bình, ấm no"⁽¹⁴⁾.

Kế thừa truyền thống coi trọng nhân dân của dân tộc ta: Coi dân là gốc của nước, "Quan nhất thời, dân vạn đại", "Chở thuyền hay lật thuyền cũng là dân", "Khoan thư sức dân làm kế lâu bền gốc", Hồ Chí Minh khẳng định Đảng ta có trách nhiệm, bổn phận vừa là người lãnh đạo, vừa là người dày dì trưởng thành của nhân dân.

Đảng càng có tính nhân dân sâu sắc thì Đảng càng có điều kiện khả năng hoàn thành sứ mệnh của mình đối với giai cấp và dân tộc. *Đảng Cộng sản Việt Nam phải toàn tâm toàn ý phục*

13 - DCSVN: Văn kiện Đảng toàn tập, tập 7, tr. 113.

14 - Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 10, NXB. CTQG., H., 1996, tr. 5.

vụ nhân dân và Tổ quốc.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định rõ: Mục đích hoạt động của Đảng ta có thể gồm trong 8 chữ: "Đoàn kết toàn dân, phụng sự tổ quốc"⁽¹⁵⁾.

"Đảng ta là tổ chức cao nhất của giai cấp công nhân để phục vụ nhân dân, phục vụ giai cấp, phục vụ cách mạng. Vào Đảng là để phục vụ cách mạng... Đảng ta không bắt buộc ai vào Đảng cả. Vào Đảng thì có nhiệm vụ, có trách nhiệm của Đảng viên, nếu sợ không phục vụ được nhân dân, phục vụ được cách mạng thì đừng vào hay khoan hãy vào... Mỗi người đảng viên, mỗi người cán bộ từ trên xuống dưới đều phải hiểu rằng: Mình vào Đảng để làm dày tớ nhân dân chứ không phải làm "quan" nhân dân"⁽¹⁶⁾.

Đảng phải thường xuyên chăm lo xây dựng mối quan hệ Đảng-Dân vững chắc. Muốn vậy, Đảng phải tin tưởng nhân dân, thương yêu nhân dân, đặt lợi ích nhân dân lên trên hết, mọi việc phải biết dựa vào nhân dân. Để mười lần không dân cũng chịu. Khó

trăm lần dân liệu cũng xong.

Đảng phải biết dựa vào nhân dân mà xây dựng Đảng. "Nhân dân giúp xây dựng Đảng bằng cách: Hiểu rõ đảng, ủng hộ Đảng, hưởng ứng những lời kêu gọi của Đảng, ra sức cho Đảng rõ tình hình trong nhân dân, đối với công tác của đảng thì thật thà phê bình và nêu ý kiến của mình.

Đảng viên thì phải dựa vào nhân dân mà xây dựng Đảng. Tức là: Hết lòng ra sức phụng sự nhân dân, tin tưởng vào lực lượng của nhân dân, học hỏi nhân dân, liên hệ chặt chẽ với nhân dân và không một phút nào xa rời nhân dân, cùng nhân dân kết thành một khối"⁽¹⁷⁾.

Trên cơ sở tư tưởng Hồ Chí Minh và tổng kết thực tiễn cách mạng Việt Nam, nhất là thực tiễn 20 năm đổi mới, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, đa số các ý kiến đồng ý sửa phần nói về bản chất Đảng cộng sản Việt Nam trong Điều lệ Đảng được thông qua từ các Đại hội trước: – "Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt nam, đại biểu trung thành lợi ích của

giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc" thành "*Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc*"⁽¹⁸⁾. Đại hội cho rằng diễn đạt như thế là hợp lý, biện chứng, dễ hiểu và đúng tình hình hiện nay. Việc dùng từ "đồng thời" là đúng tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Chủ tịch Hồ Chí Minh, không chỉ là lãnh tụ của Đảng, mà còn là lãnh tụ vĩ đại của nhân dân của dân tộc ta. Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, nhằm nêu cao tư tưởng đại đoàn kết dân tộc, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả dân tộc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hơn bao giờ hết chúng ta càng cần phải quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh xác định đúng đắn bản chất của Đảng trong việc tự đổi mới, xây dựng và chỉnh đốn Đảng hiện nay.□

15 - Sđd, tập 6, tr. 183.

16 - Sđd, tập 12, tr. 221 - tr. 222.

17 - Sđd, tập 7, tr. 235.

18 - DCSVN: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, NXB. CTQG., H., 2006, tr. 351.